

Số: 0137/2021/QĐDS-ST

Phú Nhuận, ngày 16 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI MẤT TÍCH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Lê Hoàng Yến

Thư ký phiên họp: Bà Trần Minh Tâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên họp: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 571/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 12/2021/QĐ-MPH ngày 02 tháng 3 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

Bà Trương Thị Thúy L, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long.

- ***Người bị yêu cầu:*** Ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L, sinh năm 1982.

Địa chỉ nơi cư trú trước khi biệt tích: C001, chung cư R, Phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 22/7/2020 và bản tự khai ngày 04/8/2020, người yêu cầu là bà Trương Thị Thúy L trình bày:

Bà Trương Thị Thúy L và ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L kết hôn với nhau từ năm 2008 và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số R0-217, quyển số

01/2008 do Ủy ban nhân dân xã X, huyện Y, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/12/2008. Quá trình chung sống, bà L và ông L có một người con chung tên Tăng Tuệ V, sinh ngày 25/02/2011. Trong khoảng thời gian từ năm 2014 đến năm 2016, ông L tạm trú tại địa chỉ C001, chung cư R, Phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ cuối năm 2016 đến nay bà không có tin tức gì về ông L. Nay, bà nộp đơn Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp hôm nay: Người yêu cầu là bà Trương Thị Thúy L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục tố tụng dân sự. Đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật. Tòa án thụ lý giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền; thẩm phán đã tiến hành thu thập chứng cứ đầy đủ.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc cho thấy đơn yêu cầu của bà Trương Thị Thúy L về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L có cơ sở để chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết: Bà Trương Thị Thúy L có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L, sinh năm 1982, có địa chỉ cư trú cuối cùng tại C001, chung cư R, Phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, đây là việc dân sự “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc dân sự thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên họp theo khoản 2 Điều 21 và khoản 1 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về người tham gia tố tụng và sự có mặt của các đương sự:

Xét, bà Trương Thị Thúy L có Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt với nội dung giữ nguyên yêu cầu đã nêu tại đơn yêu cầu và bản tự khai, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L mất tích nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt người yêu cầu là bà Trương Thị Thúy L.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

2.1. Căn cứ vào đơn yêu cầu và bản tự khai của bà Trương Thị Thúy L cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì vụ việc được xác định như sau:

Bà Trương Thị Thúy L kết hôn với ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L, sinh năm 1982 theo Giấy chứng nhận kết hôn số R0-217, quyền số 01/2008 do Ủy ban nhân dân xã X, huyện Y, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/12/2008. Bà L và ông L có một con chung tên Tăng Tuệ V, sinh năm 2011. Trong khoảng thời gian từ năm 2014 đến năm 2016, ông L tạm trú tại địa chỉ C001, chung cư R, Phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ cuối năm 2016 đến nay bà không có tin tức gì về ông L

Trong quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận đã ban hành Quyết định số 857/2020/QĐ-TA ngày 04/8/2020 thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là mất tích đối với ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L, sinh năm 1982, có địa chỉ cư trú cuối cùng tại C001, chung cư R, Phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và đăng tin tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là mất tích trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo quy định của pháp luật, bà Trương Thị Thúy L đã thực hiện thông báo tìm kiếm đối với ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L theo quy định tại khoản 2 Điều 388 và Điều 392 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, cụ thể:

- Đăng tin trên Báo Người lao động trong 03 số liên tiếp vào các ngày 11, 12, 13 tháng 8 năm 2020.

- Phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 lần trong 03 ngày liên tiếp vào các ngày 17, 18, 19 tháng 8 năm 2020.

Đã hết thời hạn 04 tháng thực hiện thông báo nhưng vẫn không có tin tức, thông tin nào liên quan đến ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L và ông L cũng không liên lạc với gia đình hoặc người thân.

2.2. Căn cứ kết quả phúc đáp của Công an Phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung: “Đương sự Tăng Phúc Nguyễn Duy L, sinh năm 1982 có tạm

trú tại C001, chung cư R, Phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2014 đến năm 2016, đi đâu không rõ cho đến nay”.

Như vậy, ông L bỏ nhà đi từ năm 2016 đến nay đã 4 năm và không có tin tức gì mặc dù gia đình đã thông báo tìm kiếm ông L ở khắp nơi. Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự 2015: “Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích”. Do đó, có cơ sở xác định ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L đã biệt tích hai năm liền trở lên. Yêu cầu của bà Trương Thị Thúy L là có cơ sở để chấp nhận.

Về ngày chết của ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L: Tại kết quả phúc đáp của Công an cũng như tại đơn yêu cầu và bản tự khai của các đương sự trong vụ việc chỉ thể hiện ông L bỏ đi từ năm 2016 nhưng không xác định được đi vào ngày, tháng nào trong năm 2016. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự thì ngày có tin tức cuối cùng của ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L được tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

- *Về lệ phí*: Bà Trương Thị Thúy L phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 384, Điều 385, khoản 1 Điều 387, Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Điều 35, Điều 36 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà Trương Thị Thúy L đối với ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L.

Tuyên bố ông Tăng Phúc Nguyễn Duy L, sinh năm 1982, nơi cư trú cuối cùng tại C001, chung cư R, Phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là mất tích.

Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Do bà Trương Thị Thúy L không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Trương Thị Thúy L phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn đồng), nhưng được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019147 ngày 03/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà L đã nộp đủ lệ phí.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.PN;
- Chi cục THADS Q.PN;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Hoàng Yến